

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN V H  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2020/HS-ST.

Ngày: 26/8/2020.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V H - TỈNH SƠN LA**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đăng Quang.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lương Văn Nga và ông Mùi Văn Quân.

***Thư K Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Ông Nguyễn Bình Phương - Cán bộ  
Tòa án nhân dân huyện VH, tỉnh Sơn La.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VH - tỉnh Sơn La tham gia phiên  
tòa:*** Ông Hoàng Văn Điệp - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện VH, tỉnh Sơn La; Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 62/2020/TLST- ST ngày 04 tháng 8 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2020/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 8 năm 2020, đối với các bị cáo:

**1. Tráng A G;** tên gọi khác: Không, sinh năm 1976, sinh tại: huyện VH, tỉnh Sơn La. Nơi ĐKKHKT: Bản L L, xã L L, huyện VH, tỉnh Sơn La. Giới tính: Nam, Tôn giáo: không; Đảng phái, đoàn thể: Không. Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Mông; Trình độ văn hoá: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Con ông: Tráng A D (đã chết), con bà G Thị S; bị cáo có vợ là Hàng Thị T, bị cáo có 3 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh 2010.

Tiền án: Ngày 18/01/2017, Tòa án nhân dân huyện VH, tỉnh Sơn La xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, căn cứ vào khoản 1 điều 194 BLHS 1999. Chấp hành xong hình phạt ngày 30/01/2019. Chấp hành xong án phí ngày 07/6/2006.

Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13 tháng 5 năm 2020 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

**2. Hà Văn K;** tên gọi khác: không, sinh năm 1968 tại: huyện VH, tỉnh Sơn La. Trú tại: Bản S B, xã L L, huyện VH, tỉnh Sơn La. Giới tính: Nam; Tôn giáo:

không. Đảng phái, đoàn thể: Không. Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Thái; Trình độ văn hoá: 2/10; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Con ông: Hà Văn Đ và bà Lò Thị Nh; bị cáo có vợ là Ngân Thị X và 02 con, con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 1998.

- Tiền án: Không.

- Nhân thân: Ngày 08/4/2009 UBND huyện M Ch ban hành quyết định số 1050, đưa Hà Văn K đi cai nghiện tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội tỉnh Sơn La, chấp hành xong ngày 26/8/2011.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12 tháng 5 năm 2020 cho đến nay, có mặt tại phiên toà.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 14 giờ 20 ngày 12/5/2020, tổ công tác Công an huyện VH làm nhiệm vụ tại khu vực Bản L L, xã L L, huyện VH, tỉnh Sơn La kiểm tra phát hiện bắt quả tang Hà Văn K tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ vật chứng bên trong bao dao màu đen mà K đang đeo ở bụng có 01 gói nilon màu trắng, tiếp đến là lớp nilon màu xanh đựng chất bột màu trắng, K khai nhận là Heroine và 01 gói giấy ba màu bên trong đựng chất bột màu trắng hồng, K khai nhận đó là hỗn hợp Heroine và Hồng Phiến. Số ma túy trên, K khai nhận đã đến nhà mua của Tráng A G với giá 100.000 đồng.

Mở rộng điều tra, theo khai nhận của Hà Văn K, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện VH tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Tráng A G, phát hiện thu giữ trên giường ngủ của G có một cục bột màu trắng nghi là Heroine và một gói giấy bạc đựng chất bột màu trắng và màu hồng nghi là Heroine và Hồng Phiến.

Cùng ngày Cơ quan điều tra Công an huyện VH tiến hành cân tịnh, xác định khối lượng số ma túy thu giữ của Hà Văn K, xác định được:

+ Khối lượng chất bột màu trắng thu giữ của Hà Văn K là 0,073 gam lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định K hiệu K.

+ Khối lượng chất bột màu trắng và màu hồng thu giữ của Hà Văn K là 0,032 gam lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định K hiệu K1.

Ngày 13/5/2020 Cơ quan điều tra Công an huyện VH tiến hành cân tịnh, xác định khối lượng số ma túy thu giữ của Tráng A G, xác định được:

+ Khối lượng chất bột màu trắng thu giữ của Tráng A G là 0,036 gam lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định K hiệu G1.

+ Khối lượng chất bột màu trắng và màu hồng thu giữ của Tráng A G là 0,12 gam lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định K hiệu G.

Tại bản kết luận giám định số 755/KLMT ngày 15/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu gửi giám định K hiệu K là ma túy, loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,073 gam. Mẫu gửi giám định K hiệu K1 là ma túy, loại Heroine và Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,032 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,073 gam, loại Heroine và 0,032 gam loại Heroine và Methamphetamine”.

Tại bản kết luận giám định số 760/KLMT ngày 15/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu gửi giám định K hiệu G1 là ma túy, loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,036 gam. Mẫu gửi giám định K hiệu G là ma túy, loại Heroine và Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,12 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,036 gam, loại Heroine và 0,12 gam loại Heroine và Methamphetamine”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Tráng A G và Hà Văn K khai nhận: G và K là bạn nghiện ma túy. Ngày 12/5/2020, tại đường dân sinh bản L X, xã L L, Tráng A G gặp và hỏi mua của một người phụ nữ dân tộc Mông không biết tên, địa chỉ được 01 viên Hồng Phiến và 01 cục Heroine với giá 50.000 đồng mang về nhà mục đích có ai hỏi mua thì bán lại kiếm lời. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày có Hà Văn K đến nhà hỏi mua, thì được G lấy một phần của cục Heroine và nửa viên Hồng Phiến bán cho với giá 100.000 đồng. Còn lại nửa viên Hồng Phiến và cục Heroine, G gói lại cất giấu. Sau khi mua được ma túy, K lấy một ít Heroine trộn với một phần của nửa viên Hồng Phiến sử dụng. Số ma túy còn lại, K gói lại, cất giấu vào bao dao màu đen đeo trên người đi về nhà. Đến địa phận bản L L thì bị Tổ công tác Công an huyện VH làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Tại bản Cáo trạng số: 61/CT-VKS ngày 04/8/2020 của Viện kiểm sát nhân huyện VH, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Tráng A G về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Truy tố bị cáo Hà Văn K về tội: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Tráng A G phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy, các bị cáo Hà Văn K phạm tội: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

+ Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt Tráng A G từ 24 năm 30 tháng tù.

+ Đề nghị áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s,t khoản 1 Điều 51, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt Hà Văn K từ 18 đến 21 tháng tù.

Không áp dụng phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng phong bì niêm phong cũ đựng 0,04 gam Heroine và 0,01 gam Methamphetamine và Heroine; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng phong bì niêm phong cũ đựng 0,08 gam Methamphetamine và Heroine và 0,02 gam Heroine; 02 phong bì niêm phong bên trong đựng 02 vỏ gói niêm phong ban đầu; 02 phong bì niêm phong bên trong đựng 02 que thử ma túy của Tráng A G và Hà Văn K; 01 chiếc bao đựng dao bằng nhựa màu đen; 01 gói nilon màu trắng vàng; 01 chiếc thẻ cào Vinaphone mệnh giá 50.000 đồng đã qua sử dụng.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Ngày 12/5/2020 Tráng A G mua được 01 viên Hồng Phiến và 01 cục Heroine, với giá 50.000 đồng, mục đích bán lại kiếm lời. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, có Hà Văn K đến nhà hỏi mua ma túy, được Tráng A G lấy ½ viên Hồng Phiến và một phần cục Heroine bán cho với giá 100.000 đồng. Hành vi bán hai loại chất ma túy, thu lợi bất chính 100.000 đồng của Tráng A G đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, căn cứ vào khoản 1 điều 251 BLHS. Hành vi mua và tàng trữ hai loại ma túy, tổng cộng 0,105 gam để sử dụng của Hà Văn K đã có đủ căn cứ cấu thành tội phạm: Tàng trữ trái phép chất ma túy, căn cứ vào điểm i khoản 1 điều 249 BLHS.

[2]. *Tính chất hành vi của bị cáo:* Các bị cáo phạm tội nghiêm trọng. Bị cáo Tráng A G đang có tiền án về tội phạm ma túy, chưa được xóa án tích, nay lại phạm tội, không biết sửa chữa lỗi lầm, là tái phạm, tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 BLHS. Bị cáo Hà Văn K đã từng bị cai nghiện bắt buộc, phạm tội nghiêm trọng. Tội phạm của các bị cáo xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội, gây nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Các bị cáo đều là đối tượng nghiện hút chất ma túy, đều nhận thức biết rõ tác hại của ma túy nhưng cố tình phạm tội, cần xử phạt nghiêm, tương xứng hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

[3] *Về tình tiết giảm nhẹ TNHS:* Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, đều là dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật hạn chế, Hà Văn K có cả bố mẹ là người có công với cách mạng, nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hà Văn K có là người tích cực giúp cơ quan điều tra phát hiện, xử lý đối với Tráng A G, nên được cho hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 điều 51 BLHS.

[4] *Về phạt bổ sung*: Xét thấy các bị cáo đều nghiện ma túy, không có tài sản có giá trị, không có thu nhập, không đủ điều kiện và khả năng thi hành, không áp dụng phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] *Vật chứng của vụ án*: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng phong bì niêm phong cũ đựng 0,04 gam Heroine và 0,01 gam Methamphetamine và Heroine; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng phong bì niêm phong cũ đựng 0,08 gam Methamphetamine và Heroine và 0,02 gam Heroine; 02 phong bì niêm phong bên trong đựng 02 vỏ gói niêm phong ban đầu; 02 phong bì niêm phong bên trong đựng 02 que thử ma túy của Tráng A G và Hà Văn K; 01 chiếc bao đựng dao bằng nhựa màu đen; 01 gói nilon màu trắng vàng; 01 chiếc thẻ cào Vinaphone mệnh giá 50.000 đồng đã qua sử dụng, đều là những vật, tài sản không còn giá trị sử dụng, cần tuyên tịch thu để tiêu hủy.

[6] HĐXX xét thấy hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện VH; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện VH trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng. Phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] *Về nguồn gốc chất ma túy*: Bị cáo Tráng A G khai mua ma túy của một người phụ nữ dân tộc Mông không biết tên, địa chỉ trên đường dân sinh bản L X, xã L L. Cơ quan CSĐT Công an huyện VH không có căn cứ xử lý trong vụ án này, buộc Tráng A G phải chịu trách nhiệm về hành vi bán trái phép chất ma túy.

Về án phí: Hà Văn K thuộc diện hộ nghèo, đề nghị HĐXX miễn án phí. Do vậy, HĐXX xem xét chấp nhận miễn án phí cho bị cáo. Bị cáo Tráng A G không thuộc trường hợp được miễn, nên phải chịu án phí HSST.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào khoản 1 điều 251, điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Tráng A G phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo Hà Văn K phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điểm h khoản 1 điều 52 BLHS, Xử phạt bị cáo Tráng A G 27 (Hai bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/5/2020.

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s,t khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS, Xử phạt bị cáo Hà Văn K 14 (Mười bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 12/5/2020.

Không phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu để tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng phong bì niêm phong cũ đựng 0,04 gam Heroine và 0,01 gam Methamphetamine và Heroine; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng phong bì niêm phong cũ đựng 0,08 gam Methamphetamine và Heroine và 0,02 gam Heroine; 02 phong bì niêm phong bên trong đựng 02 vỏ gói niêm phong ban đầu; 02 phong bì niêm phong bên trong đựng 02 que thử ma túy của Tráng A G và Hà Văn K; 01 chiếc bao đựng dao bằng nhựa màu đen; 01 gói nilon màu trắng vàng; 01 chiếc thẻ cào Vinaphone mệnh giá 50.000 đồng đã qua sử dụng.

Toàn bộ vật chứng theo biên bản giao vật chứng số 81/BBVC – CCTHA, ngày 07/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện VH.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Tráng A G phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án, Miễn án phí cho bị cáo Hà Văn K.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Đăng Quang**

**Nơi nhận:**

- Tòa án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Đăng Quang**









